

PHILIPS

Màn hình LCD

E Line

24 (đường chéo 23,8" / 60,5 cm)

2560 x 1440 (QHD)

245E1S



Chỉ một chữ thôi "Tuyệt vời"

Màn hình E Line 24" tạo điểm nhấn cho không gian làm việc với thiết kế thanh thoát, màn hình hiển thị sắc nét, hình ảnh độ phân giải Quad HD rõ nét và những pha hành động mượt mà thông qua công nghệ AMD FreeSync, tất cả mang đến cho bạn một trải nghiệm xem hoàn hảo.

Các tính năng được thiết kế dành cho bạn

- Kết nối DisplayPort cho hình ảnh tối đa
- HDMI đảm bảo kết nối kỹ thuật số đa năng
- Mất ít mệt mỏi hơn với Công nghệ không nhấp nháy hình
- Chế độ LowBlue không gây hại cho mắt

Mỗi ngày một xanh hơn

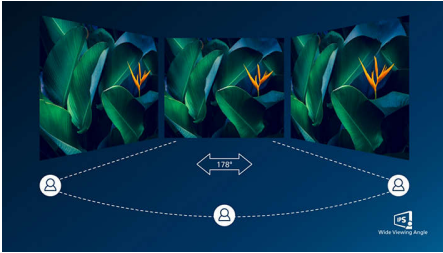
- Màn hình thân thiện với môi trường Không Có Thủy Ngân

Chất lượng hình ảnh cao cấp

- SmartContrast cho chi tiết đen sẫm
- Công nghệ góc nhìn rộng IPS LED cho độ chính xác hình ảnh và màu sắc
- Hình ảnh trong như pha lê với Quad HD 2560 x 1440 điểm ảnh
- Dải màu Ultra Wide-Color rộng hơn cho hình ảnh sống động
- Chế độ SmartImage Game được tối ưu hóa dành cho game thủ
- Chơi game mượt mà dễ dàng với công nghệ AMD FreeSync™

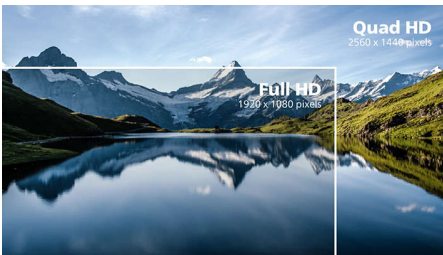
Những nét chính

Công nghệ IPS



Màn hình IPS sử dụng công nghệ tiên tiến cho bạn góc nhìn rộng 178/178 độ, cho phép xem màn hình từ gần như bất kỳ góc nào. Không như bảng TN chuẩn, màn hình IPS cho bạn hình ảnh sinh động cao với màu sắc sống động, giúp cho màn hình không chỉ lý tưởng cho các ứng dụng xem ảnh, video và duyệt web, mà cho cả các ứng dụng chuyên nghiệp yêu cầu luôn có độ chính xác màu và độ sáng ổn định.

Hình ảnh trong như pha lê



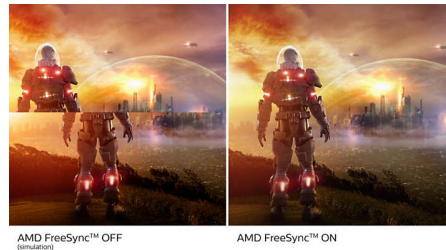
Màn hình của Philips mang đến hình ảnh trong như pha lê, Quad HD 2560x1440 hoặc 2560x1080 điểm ảnh. Sử dụng các tấm nền màn hình có hiệu suất cao với số điểm ảnh mật độ cao, được trang bị khả năng của các nguồn băng thông cao, những màn hình mới này sẽ khiến cho hình ảnh và đồ họa của bạn thật sống động. Cho dù bạn đang cần thông tin cực kỳ chi tiết theo yêu cầu chuyên nghiệp cho các giải pháp CAD-CAM, sử dụng ứng dụng đồ họa 3D hoặc các tiện ích tài chính hoạt động trên những bảng tính lớn, màn hình Philips sẽ mang đến cho bạn hình ảnh trong như pha lê.

Công nghệ Ultra Wide-Color



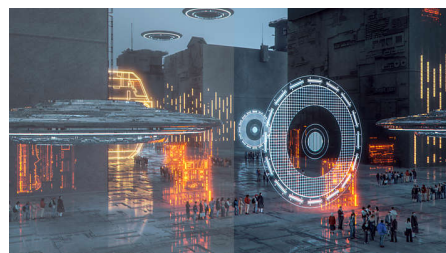
Công nghệ Ultra Wide-Color cung cấp một quang phổ màu rộng hơn cho hình ảnh rực rỡ hơn. "Gam màu" rộng hơn của Ultra Wide-Color tạo ra màu xanh lá cây tự nhiên hơn, màu đỏ sống động và màu xanh thẫm. Công nghệ Ultra Wide-Color đem lại cho hình ảnh, chất lượng giải trí đa phương tiện và năng suất những màu sắc sinh động và rực rỡ.

Chơi game siêu êm



Không nên chọn chơi game nếu game bị giật hình hoặc khung hình bị nút. Với màn hình Philips mới, điều này không còn nữa. Đạt được hiệu suất mượt mà, không có xáo ảnh ở hầu như mọi tốc độ khung hình với công nghệ AMD FreeSync™, tốc độ làm mới nhanh mượt mà và thời gian phản hồi siêu nhanh.

Chế độ SmartImage Game



Màn hình chơi game Philips mới có OSD truy cập nhanh được tinh chỉnh dành cho game thủ, cung cấp cho bạn nhiều lựa chọn. Chế độ "FPS" (Góc

nhìn người thứ nhất) cải thiện các chủ đề sẫm màu trong game, cho phép bạn nhìn thấy các đối tượng ẩn trong các khu vực tối màu. Chế độ "Racing" điều chỉnh màn hình với thời gian phản hồi nhanh nhất, màu sắc mức cao, cùng với điều chỉnh hình ảnh. Chế độ "RTS" (Chiến lược thời gian thực) có một chế độ SmartFrame đặc biệt cho phép làm nổi bật các khu vực cụ thể và cho phép điều chỉnh kích thước và hình ảnh. Gamer 1 và Gamer 2 cho phép bạn lưu các cài đặt tùy chỉnh cá nhân dựa trên các game khác nhau, đảm bảo hiệu suất tốt nhất.

Công nghệ không nhấp nháy hình



Do cách điều khiển độ sáng trên màn hình LED chiếu sáng nền, màn hình của một số người dùng bị nhấp nháy hình, gây ra sự mệt mỏi ở mắt. Công nghệ không nhấp nháy hình của Philips áp dụng giải pháp mới để điều hòa độ sáng và giảm sự nhấp nháy giúp xem thoải mái hơn.

Chế độ LowBlue



Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng cũng giống như tia cực tím, tia ánh sáng xanh bước sóng ngắn từ màn hình LED cũng có thể gây hại cho mắt và ảnh hưởng đến thị lực theo thời gian. Được phát triển để bảo vệ sức khỏe người dùng, cài đặt Chế độ Philips LowBlue sử dụng công nghệ phần mềm thông minh để giảm bớt các tia sáng xanh bước sóng ngắn có hại.



Những nét chính

Có hỗ trợ kết nối HDMI



Thiết bị có hỗ trợ kết nối HDMI có toàn bộ phần cứng cần thiết để nhận tín hiệu đầu vào Giao diện đa phương tiện độ nét cao (HDMI). Cáp HDMI cho phép tất cả tín hiệu âm thanh và video số có chất lượng cao được truyền qua một dây cáp duy nhất từ máy tính hay bất kỳ nguồn AV nào (bao gồm hộp cài đặt, đầu phát DVD, đầu thu A/V và máy quay video).

SmartContrast



SmartContrast là công nghệ của Philips phân tích nội dung bạn đang hiển thị, tự động điều chỉnh màu và điều khiển cường độ ánh sáng nền để có được video và hình ảnh số tốt nhất, hoặc khi chơi trò chơi hiển thị những màu tối màu. Khi chế độ Tiết kiệm được chọn, độ phân giải được điều chỉnh và ánh sáng nền được tinh chỉnh để hiển thị vừa phải cho những ứng dụng văn phòng hàng ngày và tiêu thụ năng lượng ít hơn.

Kết nối DisplayPort



DisplayPort là liên kết số từ máy tính đến màn hình mà không cần chuyển đổi. Với khả năng cao hơn chuẩn DVI, công nghệ này hoàn toàn có thể hỗ trợ dây cáp dài đến 15 mét và tốc độ truyền dữ liệu 10,8 Gbps/giây. Với hiệu suất cao và độ trễ bằng không, bạn có được hình ảnh và tốc độ làm mới nhanh nhất - biến DisplayPort thành lựa chọn tốt nhất không chỉ cho ứng dụng văn phòng và gia đình nói chung, mà cho cả các ứng dụng trò chơi và phim ảnh, chỉnh sửa video đòi hỏi cao và nhiều ứng dụng khác. Công nghệ này cũng tính đến khả năng tương tác thông qua việc sử dụng các bộ nối tiếp khác nhau.

Không chứa thủy ngân

Màn hình Philips với đèn nền LED không chứa thủy ngân, một trong những chất tự nhiên độc hại nhất ảnh hưởng đến con người và động vật. Việc này giúp giảm tác động đến môi trường trong toàn bộ chu trình sống của màn hình, từ khi sản xuất đến thải bỏ.



Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị

Kích thước bảng: 23,8 inch / 60,5 cm
Tỉ lệ kích thước: 16:9
Loại bảng LCD: Công nghệ IPS
Loại đèn nền: Hệ thống W-LED
Khoảng cách điểm ảnh: 0,206 x 0,206 mm
Độ sáng: 250 cd/m²
Số màu màn hình: 16,7 triệu
Gam màu (điển hình): NTSC 100%*, sRGB 117%*
Tỉ lệ tương phản (thông thường): 1000:1
SmartContrast: Mega Infinity DCR
Thời gian phản hồi (thông thường): 4 ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*
Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10
Nâng cao hình ảnh: SmartImage game
Độ phân giải tối đa: 2560 x 1440 @ 75 Hz*
Khung xem hiệu quả: 526,9 (Ngang) x 296,4 (Dọc)
Tần số quét: 54 - 84 kHz (Ngang) / 49 - 75 Hz (Dọc)
sRGB
Không bị nháy
Mật độ điểm ảnh: 123 PPI
Chế độ LowBlue
Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống chói, 3H, Độ lóa 25%
Công nghệ AMD FreeSync™

Khả năng kết nối

Đầu vào tín hiệu: VGA (Analog), DisplayPort 1.2, HDMI 1.4
Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ, Đồng bộ khi bật xanh
Âm thanh (Vào/Ra): Đầu ra âm thanh

Tiện lợi

Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS X, sRGB, Windows 10 / 8.1 / 8 / 7
Tiện lợi cho người dùng: Bật/tắt nguồn, Menu, Độ sáng, Đầu vào, SmartImage Game
Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Nga, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Trung truyền thống, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina
Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Gắn VESA (100x100 mm)

Chân đế

Ng nghiêng: -5/20 độ

Công suất

Nguồn điện: Ngoài, AC 100-240 V, 50-60 Hz
Chế độ tắt: < 0,3 W (điển hình)
Chế độ bật: 17,94 W (điển hình) (Phương pháp kiểm tra EnergyStar 7.0)
Chế độ chờ: < 0,5 W (điển hình)
Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)
Lớp nhãn năng lượng: E

Kích thước

Sản phẩm với chân đế (mm): 540 x 414 x 195 mm
Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 586 x 462 x 127 mm
Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 540 x 325 x 43 mm

Trọng lượng

Sản phẩm với bao bì (kg): 4,68 kg
Sản phẩm kèm chân đế (kg): 3,24 kg
Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 2,56 kg

Điều kiện vận hành

Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0 đến 40 °C
MTBF: 50.000 giờ (loại trừ đèn nền) giờ
Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20 đến 60 °C

Tính bền vững

Môi trường và năng lượng: EnergyStar 7.0, RoHS, Không chứa thủy ngân, WEEE
Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

Chứng nhận tuân thủ quy định: CU-EAC, EPA, Dấu CE, FCC Lớp B, CB, UKRAINIAN

Tủ

Màu sắc: Đen
Bề mặt: Có vân

Trong hộp có gì?

Cáp: Cáp HDMI, Cáp nguồn
Màn hình kèm chân đế
Tài liệu hướng dẫn sử dụng



* Nhãn hiệu / thương hiệu "IPS" và những bằng phát minh về công nghệ có liên quan thuộc về chủ sở hữu tương ứng của chúng.
* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse
* Độ phân giải tối đa áp dụng cho đầu vào HDMI hoặc đầu vào DP.
* Vùng màu NTSC dựa trên CIE1976
* Vùng màu sRGB dựa trên CIE1931
* 2020 Advanced Micro Devices, Inc. Bảo lưu mọi quyền. AMD, logo AMD Arrow, AMD FreeSync™ và các kết hợp theo đó là thương hiệu của Advanced Micro Devices, Inc. Các tên sản phẩm khác được sử dụng trong ấn bản này chỉ dành cho mục đích nhận diện và có thể là thương hiệu của chủ sở hữu tương ứng của chúng.
* Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.